

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HS-ST

Ngày: 06-9-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

2. Ông Nguyễn Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2023/QĐXXST-HS ngày 24/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh ngày 17/01/1986; tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: D218/29, Tổ 29, Khu 4, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L1 (chết) và bà Nguyễn Thị X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 30/6/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/3/2009, Công an thị xã Thủ Dầu Một xử phạt 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 13/01/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 12/2011/HSST; Ngày 29/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 23/2013/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/5/2023 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1990. Nơi cư trú: phường TBH, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lai Minh H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: phường Đ, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L là đối tượng có 01 (một) tiền án về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lai Minh H là người không có nghề nghiệp ổn định và thường xuyên sử dụng ma túy chung với nhau.

Khoảng 11 giờ ngày 16/02/2023, trong lúc Nguyễn Thanh L đang ở nhà tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản của người dân để lấy trộm, bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Thực hiện ý định trên, L điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 61B2-056.xx đi từ nhà của L đến nhà Lai Minh H, địa chỉ tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương để rủ H đi trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì H đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 16/02/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 61B2-056.xx chở H đi trên các con đường thuộc phường CM, thành phố M để tìm tài sản trộm cắp. Khi L và H đi đến phía trước Cửa hàng Camera AD, địa chỉ tại khu phố CL, phường CM, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì cả hai nhìn thấy phía trước Cửa hàng Camera AD có để 01 (một) chiếc thang xếp bằng nhôm, nhãn hiệu Nakata nhưng không có người trông coi nên H kêu L dừng xe ở ngoài để cảnh giới còn H đi vào lấy trộm chiếc thang trên rồi mang ra ngoài để L điều khiển xe mô tô chở H đi tìm nơi tiêu thụ. Lúc này, bà Đỗ Ngọc O là nhân viên của Cửa hàng Camera AD nhìn thấy L và H lấy trộm chiếc thang nên chị O đã tri hô “Trộm” thì ông Nguyễn Anh D là chủ của Cửa hàng Camera AD đang nằm trong phòng ngủ chạy ra đuổi theo L và H nhưng không kịp. Sau khi lấy trộm được tài sản, L chở H ôm chiếc thang xếp bằng nhôm, nhãn hiệu Nakata, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét đi đến cửa hàng phế liệu, địa chỉ tại thuộc phường Đ, thành phố M, tỉnh Bình Dương bán cho anh Nguyễn Văn T (anh T là chủ cửa hàng phế liệu) được số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng rồi sau đó L và H sử dụng số tiền trên đi mua ma túy và sử dụng hết. Đối với ông Nguyễn Anh D, sau khi bị mất chiếc thang xếp bằng nhôm, nhãn hiệu Nakata, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét thì đến ngày 23/02/2023 ông Nguyễn Anh D đến Công an phường CM để trình báo sự việc. Đến ngày 27/02/2023, Công an phường CM chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 04/5/2023, Nguyễn Thanh L và Lai Minh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm 01 (một) chiếc thang nhôm rút đơn, nhãn hiệu Nakata, màu trắng, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét của ông Nguyễn Anh D ở Cửa hàng Camera AD, địa chỉ tại khu phố CL, phường CM, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Đồng thời L giao nộp 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen và H giao nộp 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát” cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) chiếc thang nhôm rút đơn, nhãn hiệu Nakata, màu trắng, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét, trị giá 1.700.000 (một triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

Đối với Lai Minh H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc thang nhôm rút đơn, nhãn hiệu Nakata trị giá 1.700.000 (một triệu, bảy trăm nghìn) đồng của ông Nguyễn Anh D nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại

khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên ngày 01/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hải với số tiền 2.500.000 (hai triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Đối với 01 (một) chiếc thang nhôm rút đơn, nhãn hiệu Nakata, màu trắng, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét, quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Văn T đã bán lại cho một người đàn ông (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) nên không thu hồi được. Hiện ông Nguyễn Anh D không yêu cầu Nguyễn Thanh L và Lai Minh H bồi thường.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 61B2-056.xx, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1997, cư trú tại phường TA, thành phố M, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy. Tháng 9/2022, anh V đã bán lại xe mô tô trên cho anh Võ Minh P nhưng không làm thủ tục sang tên. Sau đó, xe mô tô biển số 61B2-056.xx được bán qua tay nhiều người nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 31/8/2022, bà Nguyễn Thị X (bà X là mẹ của Nguyễn Thanh L) đưa cho L số tiền 33.500.000 (ba mươi ba triệu, năm trăm ngàn) đồng và kêu L mua lại xe mô tô biển số 61B2-056.xx tại cửa hàng mua bán xe gắn máy TTP, địa chỉ tại phường Đ, thành phố M, tỉnh Bình Dương để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình. Ngày 16/02/2023, Nguyễn Thanh L sử dụng xe mô tô biển số 61B2-056.xx đi thực hiện hành vi trộm cắp bà X không biết. Đến cuối tháng 02/2023, do xe mô tô biển số 61B2-056.xx đã hư hỏng nhiều nên bà X kêu con trai là anh Nguyễn Hoàng M mang xe đi bán. Hiện anh M không xác định địa chỉ cửa hàng anh M bán xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Đối với 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen Nguyễn Thanh L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một và 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát” Lai Minh H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Nguyễn Thanh L và Lai Minh H. Do đó, ngày 11/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Cơ quan thi hành án dân sự đề nghị Tòa án tuyên trả cho Nguyễn Thanh L 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen và Lai Minh H 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát”.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người đã mua chiếc thang nhôm rút đơn, nhãn hiệu Nakata, màu trắng, chiều rộng 0,4 mét, chiều dài 5,2 mét của Nguyễn Thanh L và Lai Minh H nhưng anh T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý anh T.

Cáo trạng số 165/CT-VKSTDM ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát”.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đồng thời không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 16/02/2023, Nguyễn Thanh L, Lai Minh H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc thang xếp bằng nhôm, nhãn hiệu Nakata trị giá 1.700.000 đồng của bị hại Nguyễn Anh D; tuy tài sản bị chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Lai Minh H là đồng phạm với Nguyễn Thanh L, tuy nhiên, do bản thân Lai Minh H chưa có tiền sự, tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 01/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hải với số tiền 2.500.000 (hai triệu, năm trăm nghìn) đồng nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi thực

hiện hành vi phạm tội đã chủ động đến cơ quan công an đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cũng như nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, hoàn trả lại cho bị hại; bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán chiếc thang xếp, do L và H cùng sử dụng số tiền nêu trên mua chất ma túy chia nhau sử dụng nên cần buộc liên đới nộp lại sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen đã thu giữ của Nguyễn Thanh L; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát” đã thu giữ của Lai Minh H. Tuy đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng các đối tượng không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Buộc Nguyễn Thanh L, Lai Minh H liên đới nộp số tiền 400.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo khoác màu đỏ có logo hình tròn ở ngực trái, cổ tay áo màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam có in chữ “Yamaha Hưng Hồng Phát”

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 144.23 ngày 15/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo